Bài 152. ÔN TẬP VỀ SỐ TỰ NHIÊN

1. Viết vào ô trống (theo mẫu) :

Đọc số	Viết số	Số gồm có
Mười tám nghìn không trăm bảy mươi hai	18 072	1 chục nghìn, 8 nghìn, 7 chục, 2 đơn vị
Một trăm bảy mươi nghìn ba trăm chín mươi tư		
	900 871	
		7 triệu, 5 trăm nghìn, 1 nghìn, 8 trăm, 2 chục
Hai trăm linh tư triệu bảy trăm linh năm nghìn sáu trăm		

2. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Số 70 508 có thể viết thành : A. 70000 + 500 + 50 + 8

B. 70000 + 50 + 8

C. 70000 + 500 + 8

D. 7000 + 500 + 8.

3. Viết tiếp vào chỗ chấm (theo mẫu) :

Trong số 18 072 645, chữ số 4 ở hàng chục, lớp đơn vị

chữ số 8 ở hàng ....., lớp .....

chữ số 0 ở hàng ....., lớp .....

chữ số 6 ở hàng ....., lớp .....

4. Ghi giá trị của chữ số 3 trong mỗi số ở bảng sau (theo mẫu) :

Số	736	1365	51 713	103 679	3 900 270
Giá trị của chữ số 3	30				

5. Viết số thích hợp vào ô trống :

a) 0 ; 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; ... ; ☐ ; 100 ; ... ; 299 ; ☐ ; ...

b) 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8 ; ... ; 98 ; ☐ ; ... ; ☐ ; 200 ; ...

c) 1 ; 3 ; 5 ; 7 ; 9 ; ... ; 97 ; ☐ ; ☐ ; ...